



TÓM TẮT ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG | DỰ ÁN SMART TA

## Hỗ trợ của USAID trong Công tác Dự phòng, Chăm sóc và Điều trị HIV tại Việt Nam



PHOTO: SMART TA

**Phát hiện chính.** Hỗ trợ của USAID thông qua Dự án SMART TA giúp triển khai các hệ thống tiên tiến, chất lượng cao phục vụ công tác dự phòng, xét nghiệm, chăm sóc và điều trị HIV. Các dịch vụ góp phần giảm tỷ lệ nhiễm HIV, kiểm soát tiến triển bệnh và giảm lý lẽ tử vong. Dự án SMART TA đã xây dựng hiệu quả năng lực chuyên môn cho cán bộ cung cấp dịch vụ HIV, và năng lực quản lý hệ thống thông tin chiến lược. Hoạt động dự án đang theo đúng lộ trình thực hiện mục tiêu chuyển giao, theo thoả thuận hợp tác với USAID, 40% chi phí, nhân sự và cơ sở dịch vụ vào hệ thống Nhà nước khi Dự án SMART TA kết thúc. Chính phủ Việt Nam (CPVN) luôn là đối tác hỗ trợ tích cực cho hoạt động của Dự án SMART TA.

Tài liệu phòng chống HIV do USAID hỗ trợ thực hiện được chia sẻ rộng rãi tại các cơ sở y tế tuyến huyện.

### Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) phối hợp với Chính phủ Việt Nam trong nỗ lực mạnh mẽ đối phó với HIV/AIDS

Tháng 7, 2015. Chiến lược quốc gia về Phòng chống HIV/AIDS đề ra kế hoạch hành động toàn diện, đảm bảo các giải pháp thiết yếu trong phòng chống HIV/AIDS. Chiến lược bao gồm các văn bản hướng dẫn về: quản trị và lãnh đạo; môi trường chính sách pháp lý; phối hợp liên ngành giữa 17 bộ và cơ quan Nhà nước; khung thể chế cung cấp các dịch vụ dự phòng, chăm sóc và chữa trị ở bệnh viện và các cơ sở điều trị ngoại trú ở tuyến tỉnh/huyện; và sự tham gia của các tổ chức cộng đồng. Các cấp lãnh đạo Nhà nước thể hiện quyết tâm cao trong đấu tranh chống lại HIV/AIDS. Với nỗ lực của mình, Việt Nam tiếp tục coi đây là trách nhiệm chung của toàn cộng đồng với những hỗ trợ quan trọng từ các tổ chức tài trợ quốc tế.

### HỖ TRỢ CỦA USAID

Theo thoả thuận hợp tác dự án “Quản lý bền vững hoạt động phòng chống HIV/AIDS và chuyển sang hỗ trợ kỹ thuật” (Dự án SMART TA) do FHI 360 thực hiện, Kế hoạch cứu trợ khẩn cấp HIV/AIDS của Tổng thống Hoa Kỳ (PEPFAR)/USAID hỗ trợ kỹ thuật cho Bộ Y tế thực hiện hoạt động phòng chống HIV/AIDS ở cấp trung ương, tỉnh, huyện thuộc địa bàn dự án. Dự án SMART TA có ngân sách 45 triệu đô la với mục tiêu tổng thể là góp phần hỗ trợ nâng cao năng lực cho CPVN nhằm cung cấp các chương trình và dịch vụ hiệu quả, chất lượng cao phục vụ công tác dự phòng, chăm sóc, điều trị và tiến tới loại bỏ dịch HIV/AIDS.

### BỐI CẢNH

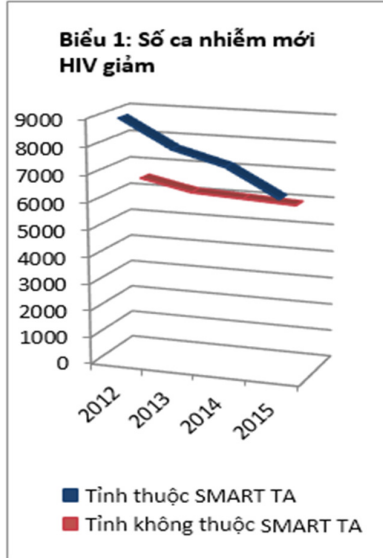
Ước tính có khoảng 258.524 người nhiễm HIV tại Việt Nam. Tuy chưa có dấu hiệu trở thành đại dịch cấp quốc gia, nhưng do tính chất kéo dài và khả năng thay đổi nhanh chóng của dịch trong quần thể nguy cơ cao, Việt Nam cần tiếp tục những nỗ lực của mình nhằm dự phòng lây truyền HIV từ nhóm có nguy cơ cao sang cộng đồng dân cư nói chung.

Các hỗ trợ tài chính, kỹ thuật và xây dựng chương trình của USAID hướng đến mục tiêu giúp Việt Nam tiến tới loại bỏ AIDS thông qua giảm tỷ lệ nhiễm HIV trong quần thể nguy cơ cao, giảm tỷ lệ tử vong và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người nhiễm HIV.

...  
Bản Tóm tắt đánh giá hoạt động này được xây dựng bởi dự án Giám sát, Đánh giá và Khảo sát (VEMSS) của USAID do công ty Management Systems International (MSI) triển khai thực hiện,  
[www.msiworldwide.com](http://www.msiworldwide.com)

## TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ DỰ ÁN

Để đo lường hiệu quả của dự án, hoạt động đánh giá được tiến hành với các mục tiêu sau:



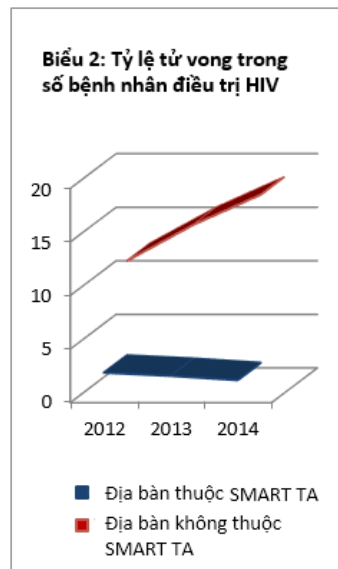
- Xác định mức độ phù hợp giữa các can thiệp với nhu cầu của người hưởng lợi, và với kỳ vọng và sự quan tâm của CPVN (Tính phù hợp).
- Xác định/Giải thích hiệu quả và tác động của các can thiệp trong việc cải thiện cung cấp dịch vụ (Tính hiệu quả).
- Đánh giá tác động của dự án đối với cuộc sống của người nhiễm HIV (Tác động).
- Đánh giá khả năng quá trình duy trì tác động tích cực của các can thiệp y tế (Tính bền vững).

“Tôi cảm thấy khỏe mạnh như khi chưa mắc bệnh. Trước khi được điều trị, sức khỏe của tôi rất xấu. Tôi đã suýt chết. Tiếp nhận điều trị không chỉ giúp tôi sống khỏe mà còn làm tôi cảm thấy được trở lại như người bình thường. Tôi không còn tự kì thị bản thân và trở nên tự tin hơn nhiều.”

— Bệnh nhân điều trị HIV/AIDS, Tp.HCM.

## CÁC THỰC HÀNH TỐT

### *Các phương pháp dự phòng, xét nghiệm, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS đem lại kết quả tích cực*



Dự án SMART TA đã được triển khai một cách có hiệu quả. Đặc biệt, các can thiệp của Dự án SMART TA có khả năng trực tiếp hướng tới trọng tâm dịch bệnh, tiếp cận tới người nhiễm HIV, quần thể có nguy cơ, và đã thu được những kết quả tích cực. Dự án SMART TA đã triển khai những mô hình/phương pháp tiếp cận hiệu quả và phù hợp với tình hình Việt Nam.

Trong chín tỉnh được Dự án SMART TA hỗ trợ, số liệu cho thấy số ca nhiễm mới HIV có xu hướng giảm nhanh một cách đáng kể so với các tỉnh khác (Biểu đồ 1). Với mức giảm này, có thể thấy dịch HIV trong các quần thể nguy cơ cao trên địa bàn chín tỉnh đã được kiểm soát.

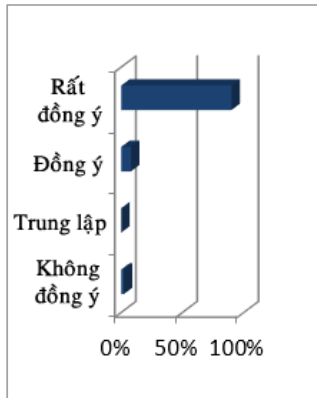
Dự án SMART TA đã góp phần kiểm soát mức độ tiến triển bệnh. Tỷ lệ tử vong hàng năm trong số bệnh nhân điều trị thuốc kháng vi-rút (ARV) đăng ký tại các cơ sở điều trị do Dự án SMART TA hỗ trợ đã giảm từ 2,8% xuống còn 2,1% (Biểu đồ 2), thấp hơn đáng kể so với tỷ lệ toàn quốc (từ 11,6% sau năm thứ nhất tới 17,8% sau nhiều năm điều trị). Hai nguyên nhân chính dẫn tới kết quả này là: chương trình tư vấn đã giúp bệnh nhân duy trì điều trị; và Dự án SMART TA đã cung cấp dịch vụ xét nghiệm, xác định trường hợp dương tính, chuyển tuyến nhanh chóng và bắt đầu điều trị sớm cho bệnh nhân để thu được hiệu quả tốt nhất.

Dự án SMART TA đã giới thiệu và triển khai nhiều sáng kiến nhằm cải thiện hiệu quả của các can thiệp HIV. Chương trình điều trị Methadone (MMT) do Dự án SMART TA hỗ trợ đã chứng minh được tính hiệu quả trong việc đưa người nghiện ma túy, là nhóm quần thể nguy cơ cao nhiễm HIV tại Việt Nam, tiếp cận hệ thống chăm sóc y tế, và kết nối với các dịch vụ xét nghiệm, tư vấn và điều trị HIV. Mô hình cơ sở điều trị

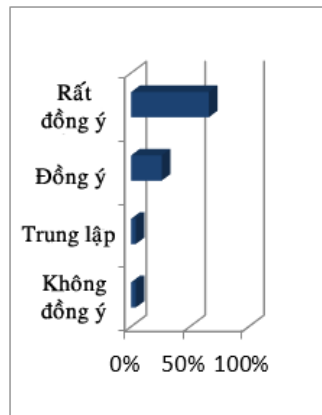


Để đánh giá hiệu quả các hỗ trợ của USAID, một số nhận định về Dự án SMART TA đã được đưa ra để khảo sát ý kiến của cán bộ điều trị tại hiện trường. Các kết quả chính được trình bày dưới đây và trong trang sau.

Các hoạt động được giới thiệu giúp giảm lây nhiễm HIV?



Thông tin chiến lược được thu thập và sử dụng giúp cải thiện chất lượng dịch vụ?



tích hợp, bao gồm điều trị Methadone, xét nghiệm và tư vấn HIV, chăm sóc và điều trị HIV trong cùng một cơ sở, đã thu được thành công lớn trong việc cung cấp dịch vụ và duy trì điều trị cho người nghiện ma túy nhiễm HIV. Qua trao đổi, bệnh nhân đang điều trị MMT cho biết chất lượng cuộc sống của họ được cải thiện, tiến triển bệnh được kiểm soát, và tỷ lệ tử vong do bệnh giảm.

Bệnh lao là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến tử vong liên quan tới AIDS. Các cơ sở điều trị ngoại trú thuộc Dự án SMART TA cung cấp dịch vụ sàng lọc lao cho bệnh nhân điều trị ART, đồng thời kết nối bệnh nhân được chẩn đoán mắc lao với các dịch vụ phòng chống lao tại địa phương để được điều trị.

Dự án SMART TA đã phát triển và hỗ trợ đối tác tuyến tính triển khai chương trình Tăng cường tiếp cận nhóm đối tượng đích (EOA). Chương trình EOA được thiết kế nhằm giúp đối tác triển khai tiếp cận, cung cấp dịch vụ xét nghiệm, điều trị và duy trì theo dõi nhóm đối tượng có nguy cơ cao trong hệ thống dịch vụ HIV dựa vào những nguồn lực sẵn có tại địa phương. Trong mô hình này, các cán bộ/ nhân viên tiếp cận cộng đồng ưu tiên xác định tiếp cận với nhóm đối tượng có nguy cơ cao nhiễm HIV. Mô hình được phát triển với sự tham vấn của nhiều bên liên quan, trong đó có các cơ quan đối tác địa phương.

Sáng kiến “Tiếp cận, Xét nghiệm, Điều trị và Duy trì” (RTTR) được triển khai tại các khu vực miền núi và nông thôn là một trong những hoạt động quan trọng của Dự án SMART TA. Nhằm khắc phục các trở ngại về địa lý và ngôn ngữ hạn chế việc tiếp cận với các dịch vụ HIV trong nhóm đối tượng có nguy cơ cao ở khu vực miền núi, Dự án SMART TA đã phối hợp với tỉnh Nghệ An xây dựng mô hình, huy động mạng lưới cán bộ y tế thôn bản hiện có. Cán bộ y tế thôn bản thực hiện tiếp cận cộng đồng ở những khu vực có dịch vụ HIV còn hạn chế. Qua tiếp cận cộng đồng, những đối tượng có nguy cơ cao được xác định và gửi đi xét nghiệm HIV. Nếu có kết quả dương tính với HIV, họ sẽ được chuyển tới các cơ sở chăm sóc và điều trị.

*Xây dựng năng lực chuyên môn nhằm tăng cường khả năng tự chủ cho các cơ quan Nhà nước*

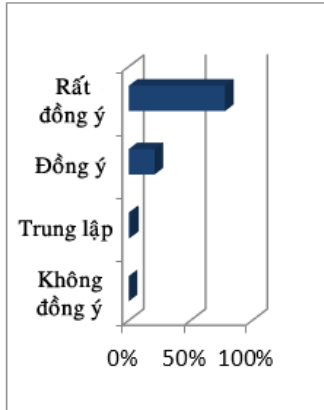
Sáng kiến xây dựng năng lực của Dự án SMART TA là yếu tố không thể thiếu để đạt được mục tiêu triển khai/nhân rộng mô hình cung cấp dịch vụ mới và hiệu quả hơn, đồng thời chuyển giao những mô hình có chất lượng cao cho cơ quan Nhà nước quản lý và duy trì.

Hỗ trợ các cơ quan đối tác thuộc hệ thống Nhà nước củng cố năng lực chuyên môn là một trong các mục tiêu chính của Dự án SMART TA. Bên cạnh đó, Dự án đã có những nỗ lực không nhỏ trong công tác chuyển giao các quy trình quản lý hiệu quả. Dự án SMART TA hỗ trợ các cơ quan Nhà nước thiết kế và triển khai hiệu quả chương trình HIV theo định hướng Chương trình Dự phòng và chăm sóc toàn diện (CoPC), bao gồm tiếp cận, xét nghiệm, tư vấn và kết nối với dịch vụ MMT và/hoặc ARV. Cục phòng chống HIV/AIDS Việt Nam (VAAC) và Trung tâm phòng chống HIV/AIDS các tỉnh cho biết, các hỗ trợ đào tạo ban đầu từ Dự án có ý nghĩa rất quan trọng trong việc nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành cung cấp dịch vụ HIV cơ bản chất lượng cao.

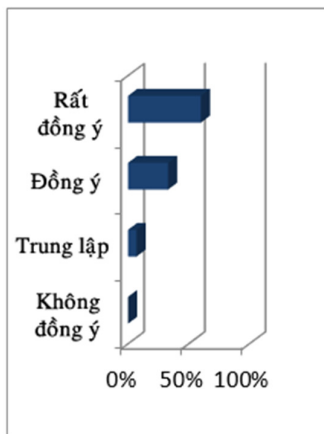
*Công cụ quản lý hiệu quả*

Công cụ phân tích “Mô hình đa bậc” trong Chương trình dự phòng và chăm sóc toàn diện (CoPC) của Dự án SMART TA là khuôn khổ để xác định những thiếu sót, tồn tại trong hệ thống cung cấp dịch vụ, làm ảnh hưởng tới hiệu quả dự phòng, chăm sóc và điều trị HIV. Mô hình đa bậc đánh giá các giai đoạn kế tiếp nhau mà mỗi người nhiễm

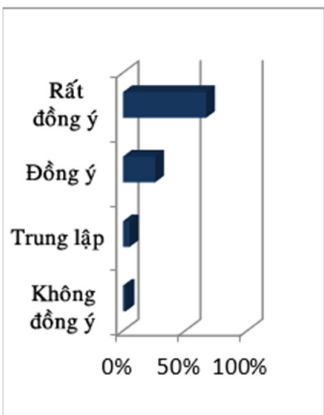
Những cải tiến trong công tác tiếp cận, tư vấn, chăm sóc & điều trị rất hiệu quả?



Dự án giúp nâng cao năng lực chuyên môn và khả năng tự chủ cho cơ quan Nhà nước?



Các dịch vụ đáp ứng được nhu cầu của bệnh nhân địa phương?



HIV phải trải qua, từ chẩn đoán ban đầu tới giai đoạn kiểm soát thành công sự phát triển của vi-rút. Chất lượng dịch vụ y tế đã được cải thiện qua việc phát hiện, theo dõi và cung cấp các hỗ trợ thiết thực nhằm giảm thiểu "khoảng trống" trong hệ thống dịch vụ.

*Phương pháp tiếp cận kép có hiệu quả trong lập kế hoạch và thực hiện chuyển giao*

Dự án SMART TA áp dụng phương pháp tiếp cận kép hiệu quả trong việc lập kế hoạch chuyển giao, tập trung chuẩn bị chuyển giao cho các cơ sở cung cấp dịch vụ với mục tiêu: 1) giảm chi phí tài chính thông qua nâng cao hiệu quả lập kế hoạch, hành chính và nhân sự, để chi phí vận hành phù hợp với kinh phí hiện tại và dự kiến từ nguồn ngân sách Nhà nước, và 2) chuyển giao kiến thức chuyên môn để đảm bảo chất lượng chăm sóc được duy trì trong và sau khi chuyển giao.

**BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

*Xác định MỤC TIÊU rõ ràng và ĐỊNH NGHĨA mức độ thành công*

Hỗ trợ phòng chống HIV/AIDS của USAID ở Việt Nam được thiết kế và triển khai hướng tới mục tiêu hỗ trợ nhân đạo của PEPFAR trong việc cung cấp dịch vụ phòng chống HIV/AIDS trực tiếp bổ sung cho chương trình quốc gia, đồng thời hướng tới mục tiêu phát triển của USAID trong xây dựng hệ thống và năng lực địa phương bền vững. Trọng tâm và chất lượng các can thiệp được hình thành chủ yếu dựa trên mức độ tương đồng (hoặc khác biệt) trong các mục tiêu cơ bản của chương trình. Ở giai đoạn đầu, Dự án hướng tới mục tiêu nhân đạo và nhanh chóng triển khai 115 cơ sở cung cấp dịch vụ trực tiếp để có thể phát hiện và điều trị cho nhiều đối tượng nguy cơ cao nhất. Năm thứ ba của Dự án đánh dấu bước khởi đầu chuyển giao các dịch vụ cho cơ quan Nhà nước, với trọng tâm là chuẩn bị để các cơ sở và nguồn nhân lực tại các cơ sở cung cấp dịch vụ sẵn sàng lồng ghép vào hệ thống y tế Nhà nước.

Nếu mục tiêu phát triển, nâng cao năng lực bền vững luôn là trọng tâm chính của Dự án từ những ngày đầu, thì trong quá trình thực hiện, Dự án tập trung hơn vào hợp tác chặt chẽ với cơ quan Nhà nước để tích hợp các dịch vụ vào hệ thống y tế hiện có, không phát triển các cơ sở điều trị ngoại trú chi phí cao và tách biệt do Dự án SMART TA quản lý. Với mục tiêu kép của Dự án, quá trình lập kế hoạch và thực hiện chuyển giao trở nên phức tạp hơn.

Do đặc điểm của các dự án hỗ trợ phát triển thường giới hạn về nguồn lực và khung thời gian thực hiện, việc dự kiến được tác động tổng thể khi Dự án kết thúc đóng vai trò hết sức quan trọng. Xây dựng một tầm nhìn chung giữa các bên liên quan sẽ góp phần kết nối các đối tác thực hiện, tăng cường trao đổi thông tin với người hưởng lợi và đối tác cơ quan Nhà nước, cũng như đo lường kết quả hoạt động và định hướng lập chương trình hiệu quả hơn.

*Huy động sự tham gia và phối hợp với cơ quan Nhà nước*

Sự tham gia trực tiếp của cán bộ USAID được cơ quan Nhà nước đánh giá rất cao. Các cơ quan nhà nước mong muốn có sự phối hợp trực tiếp với USAID trong các lĩnh vực xây dựng chính sách và giai đoạn lập kế hoạch cho các hỗ trợ trong tương lai. Sự hợp tác thường xuyên của hai phía trong xác định các chiến lược chính có thể thúc đẩy hiểu biết và đồng thuận chung về phương pháp tiếp cận kỹ thuật, và quá trình thực hiện chuyển giao khi Dự án kết thúc.





**DỰ ÁN SMART TA ĐÃ TẠO SỰ KHÁC BIỆT**

“Một tháng trước, tôi biết mình bị nhiễm HIV. ... Tôi đã rất sốc. Tôi nghĩ rằng quá trình điều trị sẽ rất phức tạp, nhưng mọi thứ hoàn toàn ngược lại. Cán bộ và các y bác sĩ rất thân thiện. Thủ tục giấy tờ hợp lý và việc điều trị bắt đầu chỉ sau bốn tuần. Dù chỉ mới điều trị tuần đầu tiên, tôi thấy rất thoải mái và không quá lo lắng về tương lai. Tôi nghĩ mình khỏe hơn không chỉ nhờ thuốc mà còn nhờ thái độ thân thiện và kỹ năng tư vấn của cán bộ điều trị.”

— Bệnh nhân nữ, Tp.HCM

*Hệ thống hóa các hỗ trợ kỹ thuật và chìa khóa để phát triển bền vững*

Cần hệ thống hóa các hỗ trợ kỹ thuật tại mọi thời điểm và địa bàn có điều kiện phù hợp. Hỗ trợ của USAID đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng chương trình phòng chống HIV/AIDS hiệu quả hơn. Dự án SMART TA hiện đang thảo luận với các tỉnh địa bàn Dự án để xác định các hỗ trợ tiếp theo thông qua mạng lưới hỗ trợ kỹ thuật, bao gồm đội ngũ giảng viên tuyển tình cung cấp hỗ trợ nâng cao năng lực thường xuyên trên mọi khía cạnh của chương trình CoPC, triển khai giám sát đánh giá, và đáp ứng các yêu cầu khác từ các cơ quan đối tác. Bên cạnh đó, cần tìm hiểu khả năng xác định một cơ quan chủ quản chịu trách nhiệm quản lý các tài liệu, kiến thức chuyên môn do Dự án SMART TA hỗ trợ xây dựng và thiết lập.

*Tầm quan trọng của việc đánh giá công tác xây dựng năng lực*

Để đánh giá tốt hơn thành công, tác động và tính hiệu quả chi phí của các hoạt động nâng cao năng lực, cần sử dụng các công cụ đo lường toàn diện hơn. Dự án SMART TA đã có những nỗ lực đáng ghi nhận trong việc đo lường kết quả hoạt động khi bước đầu tài liệu hóa tình hình hoạt động của hệ thống, và ghi nhận thành công của Dự án một phần là kết quả từ hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực. Tuy nhiên, nỗ lực này chưa phản ánh được một cách toàn diện tác động trực tiếp của hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo. Thay vào đó, Dự án có thể áp dụng những phương pháp đơn giản (nhưng toàn diện hơn) nhằm đo lường trực tiếp hiệu quả của các hỗ trợ nâng cao năng lực. Ngoài ra, đánh giá cơ sở (baseline assessment) cũng đóng vai trò quan trọng trong việc đo lường hiệu quả hoạt động của Dự án.

*Đánh giá tác động trực tiếp của hỗ trợ đối với cuộc sống của người hưởng lợi*

Qua trao đổi, người hưởng lợi tương đối lạc quan về những dịch vụ được cung cấp bởi Dự án SMART TA. Tuy nhiên, Dự án chưa có những số liệu chứng minh được rõ ràng hiệu quả của các can thiệp hỗ trợ tới cuộc sống của người hưởng lợi. Những khảo sát đơn giản, tương tự khảo sát được thực hiện trong khuôn khổ đánh giá, tuy không đòi hỏi nhiều chi phí, song có thể cung cấp số liệu và nhận định tổng quan về thành tựu của chương trình, đặc biệt là tác động của hỗ trợ đối với cuộc sống hàng ngày của người hưởng lợi.

**CÁC THÁCH THỨC CHÍNH TRONG TƯƠNG LAI**

*Quá trình chuyển giao tập trung nâng cao tính bền vững*

Theo quan điểm của CPVN, chương trình phòng chống HIV bền vững đòi hỏi một kế hoạch chuyển giao mang tính thực tiễn cao; tích hợp HIV/AIDS vào các dịch vụ y tế khác; các nguồn lực tài chính thay thế nguồn lực quốc tế dành cho dịch vụ HIV/AIDS; và tăng cường phối hợp liên ngành. USAID cần cung cấp hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ với Chính phủ Việt Nam để thực hiện được cam kết “Loại bỏ AIDS vào năm 2030” trong mục tiêu toàn cầu.

Để chuyển giao thành công, ví dụ để đảm bảo tính bền vững, chi phí cung cấp dịch vụ phải phù hợp với khả năng chi trả của Nhà nước. Nhà nước đã khẳng định sẽ không đầu tư nguồn lực tài chính ở mức Dự án SMART TA đang sử dụng để triển khai hoạt động. Đặc biệt, CPVN không cam kết duy trì các cơ sở cung cấp dịch vụ độc lập (với chi phí cao hơn 40%) do Dự án SMART TA triển khai. Thay vào đó, CPVN sẽ ưu tiên tích hợp dịch vụ HIV vào hệ thống chăm sóc y tế Nhà nước và dự định sẽ đưa ra giải pháp riêng để ứng phó với dịch HIV/AIDS tại Việt Nam.

### *Lộ trình hỗ trợ*

Qua trao đổi, cán bộ Nhà nước cấp Trung ương lẫn địa phương đều cho rằng việc lập kế hoạch tiếp nhận, quản lý các hoạt động phòng chống HIV một cách hợp lý, toàn diện và hiệu quả sẽ gặp nhiều thách thức nếu không có đầy đủ thông tin về lộ trình, dự định và thời điểm hỗ trợ cho Việt Nam từ các nhà tài trợ trong giai đoạn tiếp theo. VAAC đánh giá cao việc chia sẻ thông tin thông qua các buổi họp định kỳ của các nhóm kỹ thuật, tuy nhiên, VAAC cũng bày tỏ mong muốn thấy được vai trò lớn hơn từ phía Chính phủ Mỹ trong phát triển lộ trình hỗ trợ Việt Nam. Đây là nền tảng giúp VAAC có thể phối hợp chặt chẽ hơn với USAID trong việc xác định các hỗ trợ kỹ thuật cần thiết sau khi Dự án SMART TA kết thúc.

### **KHUYẾN NGHỊ CHÍNH**

#### *Triển khai Dự án SMART TA*



- **Quy trình điều trị AIDS.** Dự án SMART TA nên tiếp tục phối hợp với VAAC và Bộ Y tế nâng tiêu chuẩn CD4+ để bắt đầu điều trị ARV từ 350 lên 500 theo khuyến cáo của WHO và các cơ quan chuyên môn khác. Việc điều chỉnh có thể giúp hạn chế mất máu bệnh nhân đã đăng ký tại cơ sở điều trị ngoại trú nhưng chưa đủ điều kiện điều trị ARV, đồng thời điều trị sớm sẽ đem lại hiệu quả tốt nhất. Bộ Y tế gần đây đã ban hành công văn đề xuất sử dụng tiêu chuẩn này trong bệnh viện và các cơ sở điều trị, nhưng quy trình này vẫn chưa chính thức trở thành chính sách của Bộ Y tế.
- **Chuyển giao các cơ sở cung cấp dịch vụ trực tiếp vào hệ thống điều trị do Bộ Y tế quản lý.** Dự án SMART TA cần hỗ trợ quá trình chuyển giao các cơ sở cung cấp dịch vụ khám chữa và điều trị trong phạm vi dự án sang cho các cơ quan khám chữa bệnh thuộc Bộ Y tế. Đặc biệt, việc chuyển giao điều trị sử dụng thuốc ARV sang các cơ sở điều trị bệnh truyền nhiễm sẽ rất hữu ích, giúp các cán bộ y tế tại đây hiểu đầy đủ hơn về HIV và có phác đồ điều trị toàn diện hơn.
- **Chương trình Tăng cường tiếp cận nhóm đối tượng có nguy cơ cao.** Kết quả ban đầu từ chương trình này cho thấy nhiều tín hiệu tích cực, tuy nhiên cần thực hiện những đánh giá toàn diện với sự tham gia của các cơ quan quản lý liên quan về chi phí và lợi ích chương trình đem lại.
- **Tiếp cận, Xét nghiệm, Điều trị và Duy trì.** Sáng kiến “Tiếp cận, Xét nghiệm, Điều trị và Duy trì” (RTTR) được triển khai tại các khu vực miền núi và nông thôn là hoạt động quan trọng của Dự án SMART TA và cần mở rộng khi có điều kiện thích hợp.
- **Quy trình chuẩn cho các trường hợp bỏ trị (mất dấu).** Dự án SMART TA cần chú ý hơn đến xây dựng, phổ biến các quy trình chuẩn để giảm thiểu tình trạng bệnh nhân bỏ điều trị và vận động bệnh nhân quay trở lại khám và điều trị. Hoạt động này cần có sự tham gia của Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS các tỉnh, cán bộ quản lý chương trình tại địa phương, cán bộ thực địa và các nhóm cộng tác viên cộng đồng.



### *Xây dựng năng lực bền vững*

Đối với các hỗ trợ nâng cao năng lực đang được triển khai:

- Bộ y tế, cán bộ dự án, Dự án SMART TA cần chú trọng hỗ trợ nâng cao năng lực theo hướng tăng cường tiếp cận thông tin và phát triển kỹ năng cho từng cán bộ cụ thể, bao gồm đào tạo kỹ năng quản lý.
- **Kết quả nâng cao năng lực.** Để đánh giá mức độ thành công, tác động và hiệu quả - chi phí của hoạt động nâng cao năng lực, Dự án SMART TA nên khảo sát trực tiếp người hưởng lợi về những thay đổi trong kiến thức, kỹ năng sau các khóa tập huấn, và khả năng ứng dụng vào thực tiễn công tác.
- **Phổ biến kết quả.** Dự án SMART TA nên phối hợp với VAAC và Bộ Y tế tổ chức hội thảo, hội nghị với sự tham gia của các cán bộ làm công tác dự phòng và điều trị HIV/AIDS nhằm phổ biến, cập nhật kiến thức về những thực hành tốt, bài học kinh nghiệm, các nhận định về thành công cũng như thất bại.
- **Hệ thống báo cáo.** Dự án SMART TA nên phối hợp cùng VAAC xây dựng hệ thống báo cáo phù hợp với nhu cầu và mục đích sử dụng của các cơ quan Nhà nước.

### *Tính bền vững*

- **Mạng lưới Hỗ trợ kỹ thuật.** Dự án SMART TA nên tiếp tục làm việc với VAAC và các cơ quan Nhà nước khác để xây dựng chiến lược duy trì Mạng lưới Hỗ trợ kỹ thuật.
- **Nền tảng kiến thức chuyên môn.** Dự án SMART TA cần tiếp tục phối hợp với các cơ quan Nhà nước xác định và xây dựng chiến lược hỗ trợ các đơn vị có tiềm năng thực hiện đào tạo nâng cao năng lực bền vững tại Việt Nam, theo đúng mục tiêu dự án.

### *Hệ thống quản lý và thông tin chiến lược*

- **Hỗ trợ kỹ thuật và Tăng cường hệ thống y tế (TAHSS).** Dự án SMART TA cần đẩy mạnh hơn công tác Hỗ trợ kỹ thuật và Tăng cường hệ thống y tế (TAHSS) để huy động sự tham gia của các cán bộ có thẩm quyền từ VAAC vào việc thực hiện và chia sẻ kết quả nghiên cứu tác nghiệp trong xây dựng chính sách. Nếu có thể, kế hoạch thực hiện cụ thể các nghiên cứu tác nghiệp ưu tiên cần được lồng ghép vào kế hoạch hoạt động hàng năm giữa VAAC và Dự án SMART TA.
- **Hệ thống thông tin chiến lược.** Dự án SMART TA cần tiếp tục hỗ trợ hệ thống thông tin chiến lược HIV/AIDS quốc gia. Dự án cần đặc biệt chú trọng hợp tác cùng VAAC để điều chỉnh hệ thống giám sát và đánh giá đang được sử dụng tại các cơ sở cung cấp dịch vụ trong dự án cho phù hợp với nhu cầu sử dụng số liệu và năng lực của cán bộ tại các cơ quan Nhà nước.



### *Chiến lược về giới*

- Dự án SMART TA đã có nhiều nỗ lực trong công tác đào tạo, nâng cao nhận thức của cán bộ dự án và các cơ sở cung cấp dịch vụ về vấn đề giới bao gồm các định kiến, phân biệt đối xử, đặc biệt các vấn đề có ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ.

Tuy nhiên, vấn đề giới chưa được cụ thể hóa trong các hoạt động đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật tại cơ sở. Ví dụ, mô hình thí điểm can thiệp cộng đồng toàn diện kết nối các hỗ trợ y tế, xã hội (bao gồm phòng chống và điều trị HIV, sức khỏe tình dục, bạo lực giới, tạo thu nhập và đào tạo nghề) dành cho nhóm phụ nữ mai dâm chưa được triển khai theo kế hoạch, một phần do những trì hoãn từ phía Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

Dự án SMART TA cần rà soát lại Chiến lược về giới đưa ra vào tháng 3/2014 để xác định cách thức tăng cường hoạt động về giới trong chương trình, cụ thể hóa trong các kế hoạch thực hiện,

### *Kế hoạch chuyển giao và trách nhiệm tự chủ của Cơ quan Nhà nước*

Khuyến nghị cho việc chuyển giao hoạt động của Dự án SMART TA

- **Lập kế hoạch chuyển giao.** Dự án SMART TA luôn phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, Trung tâm phòng chống HIV/AIDS các tỉnh và VAAC trong quá trình triển khai hoạt động chuyển giao tại địa bàn dự án. Tuy nhiên, VAAC mong muốn có vai trò lớn hơn trong quá trình chuyển giao các hoạt động dự án. Nên tổ chức các cuộc họp định kỳ với VAAC và tuyển tính để cập nhật định hướng và tiến độ chuyển giao, đồng thời chia sẻ những tồn tại và bài học kinh nghiệm.
- **Báo cáo tiến trình chuyển giao.** Dự án SMART TA cần hợp tác với USAID để chuẩn hóa biểu mẫu báo cáo quá trình chuyển giao theo hướng đơn giản hóa. Theo quan sát của nhóm đánh giá, quy trình báo cáo hiện tại chưa phản ánh được tất cả các hoạt động và kết quả đạt được trong quá trình chuyển giao thực tế tại địa phương.
- **Trao đổi thông tin với các cơ quan hữu quan.** Sự tham gia của Dự án SMART TA vào các nhóm kỹ thuật do VAAC điều phối được đánh giá rất cao. Các nhóm kỹ thuật cần đưa ra quan điểm chuyên môn một cách trực tiếp hơn tại các cuộc thảo luận về chính sách. Bên cạnh đó, dự án có thể tổ chức và chủ trì hội thảo chia sẻ những bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình thực hiện chuyển giao.
- **Giám sát và đánh giá.** Cán bộ các tỉnh yêu cầu được tăng cường hỗ trợ trong công tác phát triển quy trình theo dõi, đánh giá và báo cáo tại các cơ sở cung cấp dịch vụ sắp được chuyển giao trực tiếp vào hệ thống Nhà nước, hoặc trở thành cơ sở chỉ nhận hỗ trợ kỹ thuật từ Dự án SMART TA. Quy trình theo dõi, đánh giá và báo cáo của dự án cần được điều chỉnh phù hợp hơn với các hệ thống hiện tại của Nhà nước, nhằm tăng tính bền vững của hoạt động này sau khi dự án kết thúc. Dự án SMART TA tiếp tục phối hợp với VAAC và các Trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh hệ thống hóa và nâng cao năng lực cho các đơn vị trong mạng lưới hỗ trợ kỹ thuật, từ đó cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho hoạt động giám sát, đánh giá.





### Nâng cao vai trò của USAID trong việc hỗ trợ Việt Nam phòng chống HIV/AIDS

- **Bảo hiểm y tế.** Như đã đề cập, để các hoạt động dự phòng và điều trị HIV bền vững về mặt tài chính, các dịch vụ khám và điều trị HIV nên được bảo hiểm Y tế chi trả. Cán bộ VAAC, Vụ Bảo hiểm Y tế - Bộ Y tế, và Bộ Kế hoạch - Đầu tư đều nhấn mạnh sự cần thiết của các hỗ trợ kỹ thuật để xây dựng và triển khai các gói bảo hiểm y tế cơ bản, trong đó bao gồm gói dịch vụ cơ bản dành cho khám và điều trị HIV. Dự án Tài chính và Quản trị Y tế (HFG) do USAID hỗ trợ đã và đang góp phần giải quyết vấn đề này. Dù dưới bất kỳ hình thức hoặc dự án nào, USAID vẫn nên tiếp tục duy trì những hỗ trợ này. CPVN đặt mục tiêu đến năm 2015, 50% chi phí dịch vụ HIV trực tiếp sẽ do ngân sách Nhà nước chi trả, và đạt mức 75% vào năm 2020, phụ thuộc vào việc hiện thực hóa chính sách bảo hiểm y tế có liên quan.
- **Hỗ trợ kỹ thuật nhằm đảm bảo hệ thống Y tế hiện tại đủ khả năng tiếp nhận các cơ sở cung cấp dịch vụ thuộc dự án.** Mặc dù việc chuyển giao các cơ sở cung cấp dịch vụ trực tiếp đã và đang được triển khai, cần tiếp tục hỗ trợ ngành Y tế đưa công tác điều trị HIV vào các cơ sở khám chữa bệnh. Như vậy những hỗ trợ nâng cao năng lực kỹ thuật lẫn quản trị cho các cơ sở trong Dự án sẽ được nhân rộng ra toàn hệ thống. Nếu các cơ sở sáp nhập cho thấy hiệu quả hoạt động tốt, các cơ quan Nhà nước có thể cải thiện hệ thống y tế và đảm bảo công tác ứng phó toàn diện với HIV.